

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)



1. Thông tin chung

- Họ và tên: ĐỖ TIẾN ĐẠT
- Năm sinh: 1955
- Giới tính: Nam
- Trình độ đào tạo: TS. Năm: 1994. Nơi cấp bằng: Viện Hàn lâm giáo dục Nga (Moscow)
- Chức danh Phó giáo sư: Năm: 2006. Nơi bổ nhiệm: Hội đồng học hàm Nhà nước.

- Ngành, chuyên ngành khoa học: Lí luận và Phương pháp dạy học Toán

- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm):

Nghiên cứu viên chính, Trung tâm nghiên cứu Phát triển bền vững chất lượng Giáo dục phổ thông quốc gia.

- Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng phòng Quản lí khoa học, Viện Khoa học giáo dục Việt Nam

- Thành viên Hội đồng Chức danh Giáo sư cấp cơ sở ngành Giáo dục học - Tâm lý học, Viện Khoa học giáo dục Việt Nam, các năm: 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016.

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu *(thuộc chuyên ngành đang hoạt động)*

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

a) Tổng số sách đã chủ biên: sách chuyên khảo: 0; giáo trình: 0.

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất *(tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn)*.

TT	Tên sách, giáo trình	Tác giả/ đồng tác giả	Nơi xuất bản	Năm xuất bản
1	International Horizons of Talent Support	Đồng tác giả	Magyar Tehetsegsegito Szervezetek Szovetsege (Hungary)	2012
2	Khoa học giáo dục Việt Nam từ đổi mới đến nay	Đồng tác giả	NXB ĐHQG Hà Nội	2011
3	Kinh nghiệm quốc tế về phát triển CTGDPT	Đồng tác giả	NXB ĐHQG Hà Nội	2011
4	Xu thế phát triển chương trình giáo dục phổ thông trên thế giới	Đồng tác giả	NXB Giáo dục Việt Nam	2016
5	Chương trình tiếp cận năng lực và đánh giá năng lực người học	Đồng tác giả	NXB Giáo dục Việt Nam	2016
6	Dạy học phát triển năng lực môn Toán (cấp TH, THCS và THPT)	Đồng tác giả	NXB ĐHSP	2018
7	Hướng dẫn dạy học môn Toán theo CTGDPT mới (cấp TH, THCS và THPT)	Đồng tác giả	NXB ĐHSP	2019

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: 52 bài báo tạp chí trong nước; ...02 bài báo tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liên kế với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

- Trong nước:

TT	Tên bài	Tác giả/Đồng tác giả	Nơi công bố	Năm công bố
1	Một số vấn đề về dạy học tích hợp trong môn toán ở trường tiểu học	Đồng tác giả	Tạp chí giáo dục số 455	06/2019
2	Thiết kế kế hoạch bài	Đồng tác giả	T.chí KHGD	03/2019

	học môn Toán ở tiểu học theo định hướng tiếp cận năng lực		số 15	
3	Một số vấn đề cơ bản về phát triển chương trình môn học đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông	Đồng tác giả	T.chí KHGD số 136	01/2017
4	Đề xuất một số định hướng xây dựng CT môn Toán trong CTGDPT	Đồng tác giả	T.chí KHGD số 142	7/2017
5	Xác định mục tiêu môn Toán trong CTGDPT mới	Đồng tác giả	T.chí KHGD số 143	9/2017
6	Xác định yêu cầu cần đạt về năng lực của CT môn Toán trong CTGDPT mới	Đồng tác giả	T.chí KHGD số 144	8/2017
7	Cơ sở lí luận xác định nội dung dạy học ở trường phổ thông	Tác giả	T.chí KHGD số 124	01/2016
8	Dạy học tích hợp trong môn Toán ở trường phổ thông	Đồng tác giả	T.chí KHGD số 129	6/2016
9	Một số vấn đề lí luận trong xác định nội dung dạy học ở trường phổ	Đồng tác giả	T.chí KHGD số 115	4/2015

	thông			
10	Chuẩn giáo dục phổ thông	Đồng tác giả	T.chí KHGD, số 86	11/2012
11	Cơ sở khoa học của việc xây dựng chuẩn giáo dục phổ thông	Tác giả	T.chí KHGD, số 696	9/2013

- Quốc tế:

TT	Tên bài	Tác giả/Đồng tác giả	Nơi công bố	Năm công bố
1	Mathematics Teaching and Learning in Việt Nam	Tác giả	International Journal for Mathematics Teaching and Learning (Exeter Univers) ISN 1473-0111	4/2000
2	Exploring ideas contained in the mathematical concept of a limit and utilising its meaning in teaching	Đồng tác giả	Proceedings of the 25 th Biennial Conference of the AAMT (Hiệp hội GV Toán Úc)	2015

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm:

-cấp Nhà nước: 0 ;

-cấp Bộ và tương đương: 04.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài*):

Thời gian	Tên đề tài	Mã số và cấp quản lí	Tư cách tham gia	Kết quả nghiệm thu
2004 - 2006	So sánh quốc tế Chương trình Tiểu học Việt Nam và một số nước ngoài (thông qua một số môn cụ thể)	B2003-49-59	Chủ nhiệm	Tốt
2008 - 2010	Phương thức bồi dưỡng HS năng khiếu ở nhà trường phổ thông Việt Nam	B2008-37-59	Chủ nhiệm	Tốt
2014 - 2015	Nghiên cứu tổng kết kinh nghiệm quốc tế về xây dựng và triển khai CTGDPT	B2014-37-05NV	Tham gia đề tài	Tốt

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: Không... sáng chế, giải pháp hữu ích
- Tổng số có: Không tác phẩm nghệ thuật
- Tổng số có: Không.... thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp):

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: 15NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn):

TT	Tên luận án của NCS	Vai trò hướng dẫn (chính, phụ)	Tên NCS, thời gian đào tạo	Cơ quan công tác của NCS, địa chỉ liên hệ
1	Dạy học khái niệm toán học cho học sinh các lớp 4, 5 với sự hỗ trợ của phần mềm dạy học	Đỗ Tiến Đạt Trần Vui	Nguyễn Hoài Anh, Viện KHGDVN, 2007	Trường ĐHSP Đại học Huế
2	Thiết kế và sử dụng thiết bị dạy học môn Toán theo	Tôn Thân Đỗ Tiến Đạt	Đặng Thị Thu Thủy	Viện KHGD Việt Nam

	hướng tích cực hoá hoạt động học tập của học sinh THCS (thể hiện qua dạy học chủ đề tam giác ở THCS)		Viện KHGDVN, 2017	
3	Dạy học môn toán tiểu học theo định hướng tăng cường tính trực quan	Đỗ Tiến Đạt Lê Văn Hồng	Trần Thuý Nga Viện KHGDVN, 2008	Viện KHGD Việt Nam
4	Hình thành cho sinh viên đại học sư phạm ngành giáo dục tiểu học kỹ năng thiết kế và tổ chức các tình huống dạy học toán ở tiểu học theo hướng tăng cường hoạt động tìm tòi, phát hiện kiến thức của học sinh lớp 3, 4, 5	Đào Tam Đỗ Tiến Đạt	Phạm Thị Thanh Tú, Đại học Vinh, 2008	Đại học Sài Gòn
5	Một số biện pháp nâng cao khả năng sử dụng ngôn ngữ toán học cho học sinh ở các lớp đầu cấp tiểu học	Đỗ Tiến Đạt Trần Đình Châu	Trần Ngọc Bích Viện KHGDVN, 2009	Trường ĐHSP, Đại học Thái Nguyên
6	Nâng cao hiệu quả dạy học một số khái niệm giải tích cho học sinh trung học phổ thông chuyên toán trên cơ sở vận dụng lý thuyết kiến tạo	Đỗ Đức Thái Đỗ Tiến Đạt	Phạm Sĩ Nam ĐH Vinh, 2008	Đại học Sài Gòn
7	Vận dụng lý thuyết kiến tạo trong dạy học một số chủ đề hình học cho học sinh giỏi THCS	Đỗ Tiến Đạt Nguyễn Anh Tuấn	Phí Thị Thuý Vân, ĐHSPhN, 2009	Sở GD&ĐT Hải Dương
8	Rèn luyện kỹ năng sử dụng ngôn ngữ toán học trong dạy học môn toán lớp 4, lớp 5 trường tiểu học	Đỗ Tiến Đạt	Thái Huy Vinh, ĐH Vinh, 2010	Sở GD&ĐT Nghệ An
9	Xây dựng một số biện pháp nhằm phát triển năng lực sáng tạo theo hướng tập dượt nghiên cứu khoa học cho học sinh chuyên toán trường THPT chuyên	Trần Đình Châu Đỗ Tiến Đạt	Nguyễn Ánh Dương, ĐH Vinh, 2010	THPT Chuyên Đại học Vinh

10	Dạy học bốn phép tính với số tự nhiên trong môn toán ở tiểu học theo hướng phát triển năng lực	Đỗ Tiến Đạt Lê Văn Hồng	Nguyễn Thị Kiều Oanh, Viện KHGDVN, 2011	Viện KHGD Việt Nam
11	Dạy học môn Xác suất và Thống kê cho sinh viên kế toán ở trường CĐCN theo hướng tiếp cận năng lực nghề nghiệp	Đỗ Tiến Đạt Phan Thị Luyến	Phạm Thị Hồng Hạnh, Viện KHGD Việt Nam, 2016	Trường CĐCN Phúc Yên
12	Dạy học toán cao cấp cho sinh viên kinh tế ở trường Đại học Lạc Hồng theo tiếp cận CDIO hướng vào đáp ứng chuẩn đầu ra	Phạm Đức Quang Đỗ Tiến Đạt	Trần Văn Hoan Viện KHGDVN, 2018	ĐH Lạc Hồng, Đồng Nai

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...):

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):

3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Tiếng Anh, Tiếng Nga
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Tốt

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 14 tháng 05 năm 2020

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)



Đỗ Tiến Đạt